



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV# 94453

WEWL# 50680

I-171 Y NO

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

EXIT VISA # _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN NGOC QUANG
Last Middle First

Current Address: 187 Bach Dang Phu Cong Thu dam mot Bong be

Date of Birth: 03.24.1943 Place of Birth: Ha Noi

Previous Occupation (before 1975) Captain
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 09-22-1973 To 11-27-1984
Years: 11 Months: 02 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>DAO VAN NANG</u>	<u>friend</u>
<u>959 MacLay Drive. San Jose CA 95123</u>	
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

INTAKE FORM (Two Copies)
Mẫu Đơn Về Lý Lịch

NAME (Tên Tu-nhan) : NGUYEN NGOC QUANG
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)
DATE, PLACE OF BIRTH : March 21 1943 Hanoi, Vietnam
(Name, nơi sinh) Month (Tháng) Day (Ngày) Year (Năm)
SEX (Nam hay Nữ) : Male (Nam) : X Female (Nữ) :
MARITAL STATUS Single (Độc thân) : X Married (Có lập gia đình) :
(Tình trạng gia đình)
ADDRESS IN VIETNAM : 187 Bach Tang Phai-Cuong, Thai Dien Mot
(Địa chỉ tại Việt-Nam) Tinh Song Be
POLITICAL PRISONER (Có là tù nhân tại VN hay không) : Yes (Có) X No (Không)
If Yes (Nếu có) : From (Từ) Sept 22 1973 To (Đến) May 27 1984
PLACE OF RE-EDUCATION : 3rd Camp (Nghệ Tĩnh)
CAMP (Trại tù)
PROFESSION (Nghề nghiệp) : ARVN officer (Captain)
EDUCATION IN U.S. (Đã học tại Mỹ) : No
VN ARMY (Quân đội VN) Rank (Cấp bậc) : Captain
VN GOVERNMENT (Trong chính phủ VN) Position (Chức vụ) : 80 Ranger Battalion Company
Date (Ngày) : 1973
APPLICATION FOR O.D.P. (Đã có nộp đơn cho ODP) : Yes (Có) : X No (Không) :
IV Number (Số hồ sơ) : 91453
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (Số người đi theo) : 01
(Tên thân nhân theo kèm) Xin ghi bên sau và đầy đủ chỉ tí
MAILING ADDRESS IN VN (Địa chỉ liên lạc tại VN) : 187 Bach Tang Phai
Cuong, Thai Dien Mot, Tinh Song Be
NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Tên và địa chỉ thân nhân hay Người Bảo trợ) :
ĐO VAN NANG San Jose CA
U.S. CITIZEN (Quốc tịch Hoa Kỳ) : Yes (Có) : X No (Không) :
RELATIONSHIP WITH PRISONER (Liên hệ với tù nhân tại VN) : Dear friend in Communist
NAME & SIGNATURE : Nhuau
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT (Tên, Chủ ký, Địa chỉ và Điện thoại của người điền đơn này)
DATE : February 15 1990
Month (Tháng) Day (Ngày) Year (Năm)

.(Listed on page 1)

DEPENDENT'S ADDRESS : (If different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION

ADDITIONAL INFORMATION: Tại địa hạt làm Tủ Binh tại căn cứ
Pleikyereng (lê Minh) Pleikyer ngày 22.9.1973

Bảo Lãnh Cự Tử Nhân Cải Tạo

**HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ
VIỆT NAM**

P.O. BOX 5435

Arlington, VA 22205-0635

Nếu có thắc mắc, xin viết thư về địa chỉ trên hoặc gọi điện thoại số (703) 560-0058 (Đà Nẵng).

Bảo Lãnh Cựu Tù Nhân Cải Tạo Theo Cách Đoàn Tụ



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL-PRISONERS ASSOCIATION

PO BOX 5435 ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # 91453
VENL # 50680
1-171 : Yes No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN NGOC QUANG
Last Middle First
Current Address 187 Bạch Đằng Phố Cường Thủ-dầu Mít, SÔNG BÈ
Date of Birth March 24, 1943 Place of Birth Hà Nội, Vietnam
Previous Occupation (before 1975) Capt. 80th Ranger Battalion Commander.
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From Sept 22, 1973 To Nov 27th 1974
3. SPONSOR'S NAME: ĐAO-VAN-NANG
Name
San Jose CA
Address & Telephone
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
<u>ĐAO-VAN-NANG</u> <u>San Jose</u> <u>CA</u>	<u>Dear friend</u> <u>(Same Unit)</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ADP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

(1.15 added on page 1)

[illegible]

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION : Lúc bị bắt tại mặt trận tại căn cứ
Phudjereng (Lê Minh) Pleiku ngày 22.9.1973 và được
thả ngày 27.1.1984 tại trại 3 Tân Kỳ Nghệ Tĩnh

Hai mẫu đơn này sau khi được hoàn tất, xin gửi
chung cả hai mẫu về địa chỉ của:

**HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ
VIỆT NAM**

P.O. BOX 5435

Arlington, VA 22205-0635

Nếu có thắc mắc, xin viết thư về địa chỉ trên hoặc gọi điện thoại số (703) 561-058 (Bà Thơ)

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 21 tháng 11 năm 1972

Trại Số 3
Số 44 GRT

0100378115482

SHSLB

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn, quyết định tha số 151 ngày 16 tháng 1 năm 1984
của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Ngọc Quang Sinh năm 19 43

Các tên gọi khác

Nơi sinh Sông Bè

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

116/107 Bịch tầng nói dãi, Tảu dừ 1, sông Bè

Can tội Đội ủy viên ở trường biệt động, quân

Bị bắt ngày 22/9/1975 Án phạt 11CT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 116/107 Bịch tầng nói dãi, Tảu dừ 1, sông Bè

Nhận xét quá trình cải tạo

Có chiều cao 1,7m, học tập, lao động, chấp hành

đi lại, ăn uống, sinh hoạt, đi đứng, suy nghĩ, tập tành

đi lại, sinh hoạt, đi đứng, suy nghĩ, tập tành

đi lại, sinh hoạt, đi đứng, suy nghĩ, tập tành

đi lại, sinh hoạt, đi đứng, suy nghĩ, tập tành

đi lại, sinh hoạt, đi đứng, suy nghĩ, tập tành

đi lại, sinh hoạt, đi đứng, suy nghĩ, tập tành

đi lại, sinh hoạt, đi đứng, suy nghĩ, tập tành

Đương sự phải trình diện tại UBND phường, xã: Tảu dừ 1 - Sông Bè

Trước ngày 10 tháng 1 năm 1984 quân chế 12 tháng tại địa phương

Lần tay ngón trái phải

Của

anh bạn có

Lập tại

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 10 tháng 11 năm 1984

Chức vụ Thị trấn

Tên họ: Nguyễn Ngọc Quang

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

MAY 17, 1989

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN NGOC QUANG

BORN 24 MAR 43 (IV 94453)

ADDRESS IN VIETNAM: 116/167 BACH DANG
PHU QUOC
THU DAU HOI
SONG BE

VENUE: 50820

NHUNG NGUOI CO TEN TRONG DANH SACH DOI KHU TAM DO TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIENT, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI HOI KHUI VIET-NAM, HOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY BUA DOI.

SINCERELY,


BRUCE A. DICKEY
DIRECTOR
ORDERLY OFFICE

ODP-1
07/88

9639486



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
Nº

Hộ chiếu này gồm 32 trang
Ce passeport contient 32 pages

Họ tên NGUYỄN KIM LÂN

Nom et prénoms

Ngày sinh 19/12

Date de naissance

Nơi sinh 2/10/57

Lieu de naissance

Chỗ ở Quảng Trị

Domicile

Quốc tịch Việt Nam

Nationalité

Nghề nghiệp

Profession

Nhận dạng Chiều cao

Signalement

Taille

Màu mắt

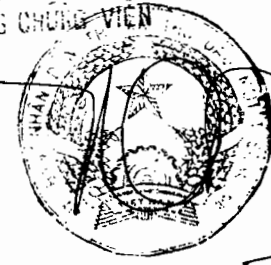
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt

Signes particuliers

CHỨNG THỰC SAO Y 55 66/55
THI XE THỦ ĐẠO MỘT, TÀI ĐẠO VĂN THÀNH là
CÔNG CHỨNG VIÊN NHÀ NƯỚC CHỨNG THỰC
ĐÀN SAO Y của SA Kim Lan
là đúng với BẢN CHÍNH.
Ngày 11 tháng 11 năm 1957

CÔNG CHỨNG VIÊN



Đỗ Văn Thành



Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....

Ce passeport est valable pour se rendre

Quat à Paris
Paris

và hết hạn ngày *01-12-1977*

IL expire Le

trừ khi được gia hạn.

sauf en cas de renouvellement.

Cấp tại *Long* ngày *01* tháng *10* năm 19*77*

Phát à *le* CÔNG AN TỈNH SÔNG BÈ
Trưởng phòng



- 4 -

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

SỐ *911* XC

Cấp cho *Nguyễn Văn Nam*

Cùng với *Nguyễn Văn Nam*

Đến nước *Pháp*

Qua cửa khẩu *Long Thành*

Trước ngày *01-12-1977*

Sông Bè ngày *01* tháng *10* năm *1977*

CÔNG AN TỈNH SÔNG BÈ

Trưởng phòng



Nguyễn Văn Nam

- 9 -

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM



HỒ CHÍ MINH
Passport

NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý

- 1 - Người mang hộ chiếu phải ký tên vào hộ chiếu và phải giữ gìn cẩn thận. Nếu hộ chiếu bị thất lạc phải báo ngay cho cơ quan cấp hộ chiếu hoặc cơ quan Ngoại giao, Lãnh sự của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam gần nơi mình ở nhất.
- 2 - Không được tẩy xóa, không được viết thêm hoặc tự ý sửa đổi những điều ghi trong hộ chiếu. Tuyệt đối không được cho người khác mượn hộ chiếu của mình.
- 3 - Người mang hộ chiếu đi đến nước nào có cơ quan Ngoại giao hoặc Lãnh sự của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì phải đến cơ quan đó đăng ký.
Trước khi đi nơi khác, phải đến báo cho cơ quan mình đã đăng ký biết.
- 4 - Người mang hộ chiếu đang ở nước ngoài khi hộ chiếu sắp hết hạn, phải đem hộ chiếu đến cơ quan Ngoại giao hoặc Lãnh sự của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xin gia hạn.
- 5 - Người được cấp hộ chiếu nhưng không sử dụng hoặc khi ở nước ngoài về, trong thời hạn 7 ngày phải nộp lại hộ chiếu cho cơ quan cấp hộ chiếu.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Hộ chiếu này gồm 32 trang
Ce passeport contient 32 pages

Số
N^o

Họ tên NGUYỄN NGỌC QUANG
Nom et prénoms

Ngày sinh 19/1/3
Date de naissance

Nơi sinh Huế
Lieu de naissance

Chỗ ở Đà Nẵng
Domicile

Quốc tịch Việt Nam
Nationalité

Nghề nghiệp
Profession

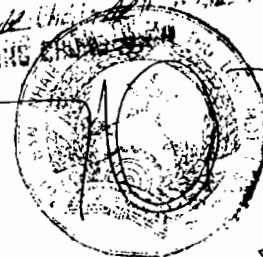
Nhận dạng
Signalement

Chiều cao
Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

CHÍNH THỦY SỞ TÀI CHÍNH
TRƯỞNG THỦ ĐÀU MỘT SỐ TÀI SẢN TRẠNG TRẠNG
CỘNG HÒA VIỆT NAM
BẢN SÁCH YẾU
Là đồng với bản chính
Ngày 11/1/1981
CÔNG CHỨNG



Đỗ Văn Thành



Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

A handwritten signature in cursive script, written in black ink. The signature is fluid and stylized, with a large initial 'N' and a long, sweeping tail.

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....

Ce passeport est valable pour se rendre.....

Tất cả các nước
Cover les pays

và hết hạn ngày *01-12-1994*.....

IL expire Le

trừ khi được gia hạn.

sauf en cas de renouvellement.

Cấp tại *Singapore* ngày *01* tháng *12* năm *1989*.....

Fait à

CÔNG AN TỈNH SÔNG BÈ

Trưởng phòng



Nguyễn Văn Nam

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số *8161* XC

Cấp cho *Nguyễn Ngọc Cường*

Cùng với *trẻ em*

Đến nước *Thái Lan*

Qua cửa khẩu *Chợ Lớn nh. 8*

Trước ngày *01-06-1990*

Đông Đé ngày *01* tháng *12* năm *1989*

CÔNG AN TỈNH SÔNG BÈ

Trưởng phòng



Nguyễn Văn Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM



HỒ CHIÊU
Passport

NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý

- 1 - Người mang hộ chiếu phải ký tên vào hộ chiếu và phải giữ gìn cẩn thận. Nếu hộ chiếu bị thất lạc phải báo ngay cho cơ quan cấp hộ chiếu hoặc cơ quan Ngoại giao, Lãnh sự của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam gần nơi mình ở nhất.
- 2 - Không được tẩy xóa, không được viết thêm hoặc tự ý sửa đổi những điều ghi trong hộ chiếu. Tuyệt đối không được cho người khác mượn hộ chiếu của mình.
- 3 - Người mang hộ chiếu đi đến nước nào có cơ quan Ngoại giao hoặc Lãnh sự của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì phải đến cơ quan đó đăng ký.
Trước khi đi nơi khác, phải đến báo cho cơ quan mình đã đăng ký biết.
- 4 - Người mang hộ chiếu đang ở nước ngoài khi hộ chiếu sắp hết hạn, phải đem hộ chiếu đến cơ quan Ngoại giao hoặc Lãnh sự của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xin gia hạn.
- 5 - Người được cấp hộ chiếu nhưng không sử dụng hoặc khi ở nước ngoài về, trong thời hạn 7 ngày phải nộp lại hộ chiếu cho cơ quan cấp hộ chiếu.

H607

HĐ 31796 HCN

21/2147

13/2/90

BỘ NỘI VỤ
--
CỤC QUẢN LÝ X.N.C
Số : 1222 /XC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
-:-:-:-:-

GIẤY BẢO TÍN

Kính gửi : Ông Nguyễn Ngọc Quang
Hiện ở : 187 Bạch Đằng, Phường Phú Cường, Thủ Đức, Một-Sông Bé

Ông, bà cùng 01 người trong gia đình (thuộc danh
sách của Công an Sông Bé' số 267/114 ngày 15/11/1989
mang thông hành-hộ chiếu số :

816 / 89 DC, SB
817 /

(Ông đã nhận)

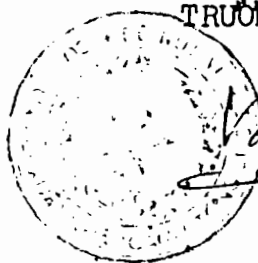
cấp ngày / /19) đã được Bộ Nội vụ ghi tên
vào danh sách H04 để chuyển Bộ Ngoại giao
chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét
nhập cảnh .

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc
và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với Chính phủ
Mỹ .

Xin thông báo để Ông biết ./.
Ông

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 /1989

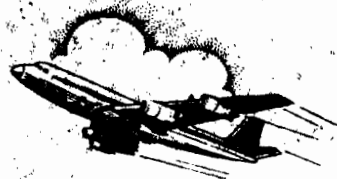
TRƯỞNG PHÒNG X.N.C



Trần Văn

Người gửi: Nguyễn Ngọc Quang
87 Bạch Đằng - Phường 1 - Quận
Thị xã Thủ Đức - Hồ Chí Minh
tỉnh SÔNG BÈ

MAR 21 1990



Người nhận:
Bà KHUÊ MINH THU
P.O. Box 5435 Arlington
VA 22205-0635

USA =

PAR AVION VIA AIR MAIL

CONTROL

____ Card
____ Doc. Request; Form 6/23
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ COT/Date
X Membership; letter